

Số: /KH-UBND

Lợi Bác, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Lợi Bác giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Lợi Bác, giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời đối với các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi; kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trên đàn vật nuôi, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi; bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng; góp phần phát triển chăn nuôi bền vững theo định hướng Chiến lược phát triển chăn nuôi của xã Lợi Bác giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026 - 2030.

Kế hoạch được triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Lợi Bác là xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn; hoạt động chăn nuôi chủ yếu vẫn là quy mô nhỏ lẻ, phân tán; nguy cơ xâm nhiễm dịch bệnh qua hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật qua biên giới luôn ở mức cao. Đồng thời, việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và năng lực hệ thống thú y cơ sở hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng, chống bệnh Cúm gia cầm

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch Cúm gia cầm so với trung bình giai đoạn 2019 - 2025.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm các biến chủng, chủng vi rút mới xâm nhập và lưu hành trên địa bàn xã.

- Chủ động kiểm soát nguy cơ phát sinh và lây lan bệnh Cúm gia cầm thông qua giám sát dịch bệnh và triển khai tiêm phòng bao vây tại ổ dịch, khu vực nguy cơ cao phù hợp với tình hình dịch tễ và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

- Từng bước xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển chăn nuôi của xã.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh Lở mồm long móng

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số gia súc buộc phải tiêu hủy so với trung bình giai đoạn 2021 - 2025.

- Chủ động giám sát lưu hành vi rút, phát hiện sớm nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

- Phấn đấu tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 70% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc.

- Từng bước xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển chăn nuôi của xã.

2.3. Đối với phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lượng lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh so với trung bình giai đoạn 2020 - 2025.

- Đẩy mạnh áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi lợn.

- Tiếp tục triển khai sử dụng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi phù hợp với điều kiện thực tế và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

II. YÊU CẦU

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của xã; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân và người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Các cơ quan chuyên môn, trưởng các thôn chủ động xây dựng phương án, bố trí nguồn lực, kinh phí, vật tư, hóa chất, vắc xin phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác phòng, chống dịch bệnh phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Việc triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã được thực hiện đồng bộ, phù hợp với đặc điểm chăn nuôi của địa phương, trong đó lấy phòng bệnh là chính, kết hợp chặt chẽ giữa giám sát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin, kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, giết mổ động vật. Các giải pháp phải bảo đảm tính chủ động, khả thi, phù hợp với điều kiện nguồn lực của xã.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực

hiện phù hợp với tình hình thực tế; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện tại các địa phương, cơ sở chăn nuôi, bảo đảm chủ động ứng phó hiệu quả với các tình huống dịch bệnh phát sinh.

2. Chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh

Tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với loại vật nuôi, quy mô, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế của xã; ưu tiên áp dụng tại khu vực chăn nuôi tập trung, khu vực nguy cơ cao, buôn bán động vật và sản phẩm động vật lớn, cơ sở giết mổ, chợ buôn bán động vật sống và khu vực từng xảy ra dịch bệnh.

Khuyến khích lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi để thúc đẩy áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật.

Rà soát hoạt động chăn nuôi, từng bước quản lý theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn, khuyến khích cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với loại hình, quy mô chăn nuôi và điều kiện thực tế của địa phương.

Đối với chăn nuôi nông hộ: hướng dẫn các hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với điều kiện thực tế; thực hiện vệ sinh chuồng trại, tiêu độc khử trùng định kỳ; xử lý chất thải, xác động vật chết theo quy định; kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý; kịp thời khai báo khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết bất thường.

Đối với chăn nuôi trang trại cần thực hiện các biện pháp an toàn sinh học: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường; cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát ra vào, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc, quản lý nội bộ về an toàn sinh học và các yêu cầu khác theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

Vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường: tổ chức thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng thường xuyên tại cơ sở chăn nuôi, chợ buôn bán động vật sống, cơ sở giết mổ, điểm tập kết, trung chuyển động vật, phương tiện vận chuyển và các khu vực có nguy cơ cao nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh. Hàng năm, căn cứ tình hình dịch bệnh và chỉ đạo của cấp trên, tổ chức triển khai “Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường” trên địa bàn xã; đồng thời thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng bổ sung tại khu vực nguy cơ cao, khu vực từng xảy ra dịch bệnh và địa bàn có nguy cơ phát sinh dịch bệnh nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

3. Phòng bệnh bằng vắc xin

Hằng năm, căn cứ các văn bản chỉ đạo của cấp trên ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; xây dựng kế hoạch tiêm phòng đối với từng bệnh, từng đối tượng vật nuôi phù hợp với tình hình thực tế và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã.

Việc tổ chức tiêm phòng vắc xin, tiêm phòng bổ sung và giám sát sau tiêm phòng được thực hiện theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan chuyên môn thú y; phù hợp với tình hình chăn nuôi, diễn biến dịch bệnh, mức độ nguy cơ. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động tiêm phòng cho đàn vật nuôi nhằm nâng cao tỷ lệ miễn dịch, giảm nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

Thực hiện theo dõi, giám sát tình hình sử dụng vắc xin, đánh giá hiệu quả bảo hộ sau tiêm phòng; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp phát sinh bất thường trong quá trình sử dụng vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

Việc tiêm phòng vắc xin phải được thực hiện đồng bộ với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, giám sát dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và xử lý ổ dịch bệnh động vật nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

Khuyến khích người chăn nuôi chủ động áp dụng đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học kết hợp sử dụng vắc xin nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh động vật.

4. Công tác giám sát dịch bệnh

Công tác giám sát dịch bệnh thực hiện theo hướng chủ động, thường xuyên và liên tục nhằm kịp thời phát hiện sớm ổ dịch, tác nhân gây bệnh, các chủng vi rút lưu hành và nguy cơ phát sinh dịch bệnh trên địa bàn xã. Tổ chức giám sát tại cơ sở chăn nuôi, chợ buôn bán động vật sống, cơ sở giết mổ, điểm tập kết, trung chuyển động vật, khu vực chăn nuôi tập trung và các khu vực có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh.

Cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện giám sát chủ động, giám sát bị động và giám sát sau tiêm phòng theo quy định; lấy mẫu giám sát lưu hành mầm bệnh, phân tích, đánh giá tình hình dịch tễ nhằm kịp thời cảnh báo nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh và đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch bệnh phù hợp.

Chủ cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật có trách nhiệm thực hiện khai báo dịch bệnh theo quy định; thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường để triển khai các biện pháp xử lý, ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

5. Xử lý ổ dịch

Khi phát hiện ổ dịch phải tổ chức xử lý nhanh, kịp thời, triệt để theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; ưu

tiên phát hiện sớm, xử lý ngay từ ổ dịch đầu tiên, không để dịch bệnh lây lan diện rộng, kéo dài.

Các cơ quan chuyên môn xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, phạm vi ổ dịch, vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và tổ chức áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng bệnh, từng địa bàn và mức độ nguy cơ.

Tùy theo đặc điểm của từng bệnh và tình hình thực tế, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như cách ly động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; lấy mẫu, xét nghiệm; tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ; quản lý sản phẩm động vật và các biện pháp kỹ thuật khác theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

Tăng cường các biện pháp phòng bệnh tại địa bàn giáp ranh, tuyến vận chuyển, đầu mối giao thông, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, chuỗi sản xuất hàng hóa tập trung, khu vực có nguy cơ cao nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

Việc công bố dịch, công bố hết dịch, hỗ trợ khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau dịch và các chính sách có liên quan được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật hiện hành.

6. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

Thực hiện kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn xã, đặc biệt tại tuyến giao thông trọng điểm và khu vực có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh.

Tổ chức phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định.

Thực hiện rà soát, quản lý hoạt động giết mổ động vật; hướng dẫn cơ sở giết mổ thực hiện các quy định về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh; kiểm soát việc giết mổ, kinh doanh, vận chuyển sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật.

7. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, phương tiện

thông tin đại chúng, nền tảng số và thông qua các lớp tập huấn, hội nghị chuyên môn.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ chăn nuôi, thú y, người chăn nuôi, cơ sở giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật về công tác giám sát, phòng, chống và xử lý dịch bệnh động vật.

Kịp thời cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh, nguy cơ phát sinh dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng và hạn chế gây hoang mang trong xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế dịch bệnh, hằng năm chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi và các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh; phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương và đơn vị liên quan triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã.

Hằng năm, căn cứ tình hình dịch bệnh, tổng đàn vật nuôi và nguy cơ phát sinh dịch bệnh, xây dựng kế hoạch tiêm phòng, giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, vệ sinh tiêu độc khử trùng và phương án xử lý ổ dịch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Chủ động, giám sát bị động; tổ chức lấy mẫu xét nghiệm, phân tích, đánh giá nguy cơ dịch bệnh; kịp thời cảnh báo và tham mưu triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Phối hợp với các lực lượng chức năng trong công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã; hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tổ chức tuyên truyền, tập huấn chuyên môn, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y trong công tác quản lý, giám sát và cảnh báo dịch bệnh động vật.

Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và UBND tỉnh theo quy định.

Bổ trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách địa phương; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

Phối hợp với phòng Kinh tế trong giám sát các bệnh truyền lây giữa động vật và người; chia sẻ thông tin dịch tễ, phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh liên quan đến sức khỏe cộng đồng theo phương thức tiếp cận “Một sức khỏe”.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, kiến thức và biện pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về nguy cơ, tác hại, diễn biến dịch bệnh; hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh thú y, tiêm phòng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã.”

3. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trong kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật và sản phẩm động vật; chủ trì công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật có dấu hiệu tội phạm hình sự trong lĩnh vực thú y, buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới, vi phạm quy định về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan và các thôn trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; trao đổi tình hình, thông tin có liên quan để đấu tranh, xử lý đối với các đối tượng thu mua, tiêu thụ động vật lậu trên địa bàn xã.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các cơ quan chuyên môn và các thôn tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng cho vật nuôi và chấp hành các quy định của pháp luật về thú y.

5. Trưởng các thôn

Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, khai báo dịch bệnh, tiêm phòng cho vật nuôi; quản lý hoạt động chăn nuôi nhỏ lẻ, chợ buôn bán động vật sống và hoạt động giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn.

Phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về thú y, chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật theo thẩm quyền.

6. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; chủ động áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học và tiêm phòng cho vật nuôi theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường phải kịp thời báo cáo cho UBND xã hoặc cơ quan chuyên môn để tổ chức xử lý theo quy định; không giấu dịch, không bán chạy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và không vứt xác động vật chết ra môi trường.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Chánh, PCVP HĐND và UBND xã;
- Trang thôn tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT_(LAT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Quang Ngọc